

**TỈNH ỦY HÀ NAM****ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

SỔ TƯ PHÁP TỈNH HÀ NAM	
CỘNG VĂN BẢN	Số 1911 Ngày 26/09/2016

\*

Số 08 - NQ/TU

Phủ Lý, ngày 23 tháng 9 năm 2016

**NGHỊ QUYẾT**

**về đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là thủ tục hành chính  
và nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu  
cơ quan, đơn vị giai đoạn 2016 - 2020**

Thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011- 2020 của Chính phủ, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Nam lần thứ XVIII, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã có nhiều chủ trương về cải cách hành chính và luôn xác định cải cách hành chính là một khâu quan trọng trong sự nghiệp đổi mới để phát triển tỉnh Hà Nam, chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 của tỉnh đã đạt được những kết quả quan trọng góp phần phát triển kinh tế - xã hội; thủ tục hành chính trên nhiều lĩnh vực đã được rà soát, cắt giảm về thời gian và chi phí thực hiện; bộ máy chính quyền từ tỉnh đến cơ sở đã được sắp xếp lại một bước theo hướng gọn hơn; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên về chất lượng, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; thực hiện đổi mới cơ chế tài chính, đảm bảo công khai, minh bạch.

Bên cạnh kết quả đã đạt được, công tác cải cách hành chính còn bộc lộ những hạn chế yếu kém, đó là:

Một số thủ tục hành chính và cơ chế chính sách chưa kịp thời rà soát, điều chỉnh đáp ứng yêu cầu của xã hội và nhiệm vụ phát triển kinh tế của tỉnh; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước còn hạn chế; việc thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” còn chậm, có nơi còn mang tính hình thức, cá biệt có việc gây khó khăn, phiền hà cho tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân; một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa thực hiện đúng quy định của pháp luật; kỷ luật, kỷ cương hành chính chưa nghiêm, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ; công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức chưa thật sự gắn với quy hoạch và kế hoạch sử dụng.

Nguyên nhân chủ yếu của các hạn chế, yếu kém là:

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ đảng và việc tổ chức thực hiện cải cách hành chính, đặc biệt là thủ tục hành chính của thủ trưởng một số sở, ngành, huyện, thành phố chưa được quan tâm đúng mức, thiếu kiên quyết và chưa đồng bộ. Nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chưa thật sự gắn kết với thực tế. Chưa phát huy được vai trò giám sát, phản biện của xã hội.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, Tỉnh ủy Hà Nam ban hành Nghị quyết về: “Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan, đơn vị giai đoạn 2016-2020”, với những nội dung sau:

## **I- QUAN ĐIỂM, PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU**

### **1- Quan điểm**

Cải cách hành chính phải bám sát các chủ trương, nghị quyết và nguyên tắc của Đảng về xây dựng hệ thống chính trị, đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, là một trong các khâu đột phá để xây dựng và phát triển tỉnh Hà Nam.

Cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, vững chắc, trong đó trọng tâm là thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

Phát huy vai trò giám sát của xã hội đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực hiện cải cách hành chính.

### **2- Phương hướng**

Đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm xây dựng một nền hành chính phục vụ, công khai, minh bạch, từng bước hiện đại; hệ thống các cơ quan nhà nước được tổ chức tinh gọn, thông suốt, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả.

Cải cách mạnh mẽ việc giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân và doanh nghiệp. Xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của từng cấp, từng ngành.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có đủ phẩm chất chính trị, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp và sự phát triển của tỉnh.

### **3- Mục tiêu**

Triển khai xây dựng chính quyền điện tử theo Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ và Quyết định số 1819/QĐ-TTg, ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020.

Xây dựng Trung tâm hành chính công cấp tỉnh và các đơn vị cấp huyện, liên kết đến cấp xã, gắn với xây dựng chính quyền điện tử. Phấn đấu đến năm 2020, 95% dịch vụ công trực tuyến được cung cấp mức độ 3, 4, giảm tối thiểu 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính so với quy định, 100% thủ tục hành chính được giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công các cấp; các chỉ số PCI, PAPI đạt trong nhóm 20 tỉnh, thành phố có thứ hạng cao cả nước.

Kiện toàn lại tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Chính phủ và các Bộ, ngành Trung

ương, đảm bảo hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước từ tỉnh tới cơ sở thông suốt, trong sạch, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý; trình độ chuyên môn đáp ứng tiêu chuẩn ngạch công chức và chức danh nghề nghiệp viên chức; phù hợp vị trí việc làm, có năng lực thi hành công vụ, phục vụ nhân dân.

## **II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020**

#### ***1.1- Về cải cách thể chế***

Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định của Hiến pháp và pháp luật hiện hành, đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong quản lý điều hành của địa phương.

#### ***1.2- Về cải cách tổ chức bộ máy***

Phân loại các cơ quan hành chính làm cơ sở xác định tổ chức bộ máy phù hợp với yêu cầu quản lý và nâng cao chất lượng cung ứng các nhu cầu cơ bản thiết yếu phục vụ nhân dân.

Phân loại đơn vị sự nghiệp để thực hiện các hình thức chuyển đổi phù hợp (hoạt động theo mô hình doanh nghiệp, cổ phần hóa, hợp tác công tư...). Xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp công lập có khả năng tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động theo hướng tiếp tục đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tài chính, nhân sự và khuyến khích thành lập các tổ chức cung ứng dịch vụ công thuộc các thành phần ngoài nhà nước, nhất là lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế, khoa học - công nghệ, môi trường.

Đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ, đảm bảo phù hợp ngành, lĩnh vực, chính quyền các cấp.

#### ***1.3- Về cải cách tài chính công***

Tiếp tục cải cách hành chính trong quản lý ngân sách, đổi mới cơ chế tài chính đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp; cơ chế phân bổ ngân sách cho các cơ quan hành chính nhà nước, thực hiện có hiệu quả cơ chế cấp ngân sách dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động, hướng vào kiểm soát đầu ra, chất lượng chỉ tiêu theo mục tiêu, nhiệm vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

#### ***1.4- Về hiện đại hóa hành chính***

Triển khai xây dựng Trung tâm hành chính công cấp tỉnh và các đơn vị cấp huyện, liên kết đến cấp xã, gắn với xây dựng chính quyền điện tử kết nối liên thông giữa các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Nam, các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc tại địa phương.

Phát triển các hệ thống thông tin thiết yếu cho công tác ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp; bảo đảm triển khai đồng bộ với việc phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quy mô quốc gia.

Thực hiện có hiệu quả việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN ISO 9001:2008 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

## **2- Tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; xây dựng nền hành chính “phục vụ” người dân và doanh nghiệp**

**2.1-** Tiếp tục rà soát đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm thời gian giải quyết đối với tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, tạo môi trường thuận lợi nhất cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, doanh nghiệp và nhu cầu chính đáng của người dân, ưu tiên các thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực trọng tâm: Đầu tư, đất đai, xây dựng, sở hữu nhà ở, thuế, hải quan, xuất khẩu, nhập khẩu, y tế, hộ tịch, hộ khẩu, giấy chứng minh nhân dân, hộ chiếu, công chứng, chứng thực.... xem đây là khâu đột phá để tạo môi trường thuận lợi, minh bạch cho hoạt động của nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp.

**2.2-** Các cấp chính quyền và từng cơ quan hành chính nhà nước khẩn trương rà soát các loại thủ tục hành chính, bãi bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc trình cấp trên xem xét sửa đổi theo hướng: “Nhanh hơn, thuận lợi hơn, thân thiện hơn”.

Công bố công khai các thủ tục (các loại giấy tờ, biểu mẫu) và quy trình giải quyết công việc, thời gian giải quyết, phí và lệ phí theo quy định để nhân dân biết và thực hiện thuận lợi.

**2.3-** Từng bước thực hiện thống nhất, đồng bộ và nâng cao chất lượng hoạt động của trung tâm hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện và kết nối với cấp xã.

Ưu tiên triển khai xây dựng và đưa vào hoạt động trung tâm hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện và kết nối với cấp xã. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội.

## **3- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị**

**3.1-** Rà soát, bổ sung các quy định về tuyển dụng, quản lý, sử dụng, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức

Cải tiến nội dung và phương pháp tuyển dụng công chức, viên chức, đổi mới phương thức tuyển chọn, bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị một cách phù hợp, đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch, khách quan và nâng cao chất lượng.

Làm tốt công tác quy hoạch và thực hiện quy hoạch cán bộ, công chức, viên chức; thông qua việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, xác định rõ những người đủ và không đủ tiêu chuẩn, làm cơ sở để sắp xếp sử dụng và tinh giản biên chế.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, phù hợp vị trí việc làm, đủ trình độ, năng lực thi hành công vụ, nhất là công chức tại Trung tâm hành chính công, để phục vụ nhân dân và phục vụ sự nghiệp phát triển của tỉnh.

### **3.2- Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức**

Nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức từ tỉnh đến cơ sở. Đổi mới phương thức và nội dung các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức sát với thực tế, hướng vào các vấn đề thiết thực đặt ra từ quá trình thực thi công vụ, loại bỏ những nội dung đào tạo trùng lắp, để công tác đào tạo, bồi dưỡng mang lại hiệu quả thiết thực, không lãng phí. Thông qua đào tạo, bồi dưỡng chính trị, chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng hành chính bảo đảm tính thống nhất trong hoạt động của cơ quan hành chính, nâng cao trách nhiệm, đạo đức công vụ, kỷ luật, kỷ cương, nhất là trong giải quyết các yêu cầu của nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp.

### **3.3- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị**

Thực hiện nghiêm túc Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị của nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật.

Thực hiện tốt chế độ thanh tra, kiểm tra công vụ ở các cấp theo quy định, đặc biệt chú trọng thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các vi phạm, các biểu hiện thiếu trách nhiệm.

Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND các cấp chịu trách nhiệm trực tiếp trước cấp ủy Đảng và cơ quan nhà nước cấp trên trong tổ chức thực hiện cải cách hành chính ở ngành mình, cấp mình. Hàng năm, lấy kết quả xếp loại chỉ số cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị làm một tiêu chí đánh giá, xếp loại và bình xét thi đua khen thưởng đối với người đứng đầu.

## **4- Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, của doanh nghiệp, người dân và toàn xã hội đối với cải cách thủ tục hành chính và trách nhiệm đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

Bằng các hình thức và nội dung phù hợp, tăng cường thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính ở các cấp, các ngành, đến người dân, doanh

nghiệp, tạo sự đồng thuận để toàn xã hội tích cực tham gia vào thực hiện công cuộc cải cách hành chính.

Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức và doanh nghiệp về các quy định hành chính, giám sát việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

Định kỳ tiến hành khảo sát mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

### III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng Kế hoạch, các Đề án thành phần, hướng dẫn thực hiện Nghị quyết. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện, tiến hành sơ kết, tổng kết để kịp thời đánh giá, rút kinh nghiệm.

2- Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng Đề án và hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết về nội dung “Rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh các quy định về quản lý, đánh giá cán bộ”.

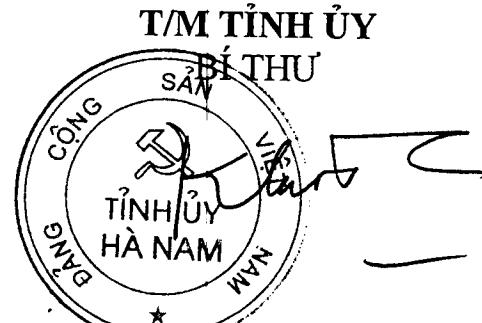
3- Ban Thường vụ các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh; Ban cán sự đảng, đảng đoàn; lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết; đồng thời xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, phù hợp với đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

4- Mặt trận Tổ quốc chủ trì xây dựng và hướng dẫn thực hiện Đề án giám sát hoạt động các cơ quan nhà nước, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức.

Nghị quyết này phổ biến đến chi bộ Đảng./.

#### Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng;
  - Văn phòng TW Đảng;
  - Ban cán sự Đảng Bộ Nội vụ;
  - Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh;
  - Các sở, ban, ngành, MTTQ và đoàn thể tỉnh;
  - Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc;
  - Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.
- } để báo cáo



Nguyễn Đình Khang